TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST
Ngày: 28-9-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Tất Hưng

Bà Vũ Thị Thanh Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 47/2018/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C sinh ngày 20 tháng 10 năm 1970; nơi cư trú: Thôn L, thị trấn T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị B (đã chết); có vợ là Trần Thị S và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 24/2009/HSST ngày 15/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt Nguyễn Văn C 03 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" ngày 24/6/2011 Cao chấp hành xong hình phạt tù và toàn bộ bản án. Ngày 18/9/2013 Nguyễn Văn C bị Chủ tịch UBND huyện V quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc tại Trung tâm giáo dục - lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 24 tháng, ngày

18/9/2015 chấp hành xong về địa phương. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/5/2018 đến ngày 28/5/2017 chuyển tạm giam từ đó đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Bà Trần Thị N – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc

Địa chỉ: Số 12 đường T, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn N, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/5/2018, Nguyễn Văn C trú tại thôn L, thị trấn T, huyện V ở nhà thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0976.422.533 của Đỗ Văn H trú tại thôn N, xã L, huyện Y gọi đến số điện thoại của C số thuê bao là 01636.263.866. H hỏi C "Để cho tao một cái", C hiểu ý H muốn mua heroine C nói với H "Giá 350.000đ nhé, đến quán bia gần trường tiểu học V tao bán cho". Sau đó, C điều khiển xe máy BKS 19-107.F9 đến quán bia của chị Hạ Thị D ở thôn 4, xã V, huyện V là địa điểm C hẹn với H, C vào quán gọi một cốc bia uống được một lúc thì thấy Nguyễn Văn T trú tại thôn 4, xã V đi bộ đến. C gọi T vào uống nước, được một lúc thì thấy H ngồi sau xe máy của Hoàng Mạnh C trú tại Thôn C, xã Đ, huyện Y đến. H xuống xe đi đến chỗ C như đã thỏa thuận từ trước, H đưa cho C 350.000đ (gồm ba tờ tiền polime mệnh giá 100.000đ một tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ), C cầm tiền cất vào túi quần bên phải phía trước đang mặc rồi đưa cho H một gói heroine bọc bên ngoài bằng nilon màu trắng. H cầm gói ma túy C đưa thì bị Công an huyện V đến bắt quả tang C có hành vi bán trái phép chất ma túy cho H, vật chứng thu giữ gồm:

Thu tại tay trái Đỗ Văn H một gói nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, Hải khai nhận đó là heroine Hải vừa mua được của Nguyễn Văn C với giá 350.000đ, tang vật được niêm phong vào một phong bì ký hiệu A1. Thu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc của Hải một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZIP Mobile màu đỏ đen (đã cũ) bên trong lắp sim thuê bao 0976.422.533. Thu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của Hải 01 mảnh giấy hình chữ nhật màu trắng, một mặt có ghi "Tiền polime mệnh giá 100.000đ có 3 số sê ri cuối 688".

Thu tại túi quần bên phải phía trước đang mặc của Nguyễn Văn C số tiền 350.000đ (gồm 03 tờ tiền polime có mệnh giá 100.000đ trong đó có 01 tờ có số seri "YT 11957688" và 01 tờ tiền polime mệnh giá 50.000đ), C khai nhận đó là tiền C

vừa bán heroine cho H mà có. Thu tại túi quần bên trái phía trước C đang mặc một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) bên trong lắp sim thuê bao 01636.263.866. Tạm giữ của C một chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Cup (đã cũ) BKS 19-107.F9.

Căn cứ hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn C, cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cao nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 22/5/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định tang vật thu giữ của Đỗ Văn H đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định trọng lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Tại bản kết luận giám định số 667/KLGĐ ngày 26/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: "*Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,0258g (Không phảy không hai năm tám gam, không kể bao bì), loại Heroine".* Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm A1 = 0,0000 gam mẫu cùng toàn bộ vỏ bao gói.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKS-VT ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 5 năm 2018, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn C.

Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZIP Mobile màu đỏ đen (đã cũ) thu giữ của Đỗ Văn Hải, một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA loại 105 màu đen (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Văn C là phương tiện C và H sử dụng liên lạc để mua bán trái phép chất ma túy.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000đ là tiền Nguyễn Văn C bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Văn Hải mà có. Tịch thu tiêu hủy đối tượng giám định còn lại sau giám định gồm A1= 0,0000 gam mẫu và toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định.

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Lợi 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup (đã cũ) BKS 19-107.F9 tại biên bản lập ngày 22/8/2018 là hợp pháp.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C bà Trần Thị Ngân – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị: Do bị cáo Nguyễn Văn C là người không biết chữ nên không hiểu biết về pháp luật, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự phạt Nguyễn Văn C 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như biên bản hỏi cung, lời khai của bị cáo, bản tự kiểm điểm, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật đã thu được. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 22/5/2018, tại quán bia của chị Hạ Thị D ở thôn 4, xã V, huyện V, Nguyễn Văn C đã bán cho Đỗ Văn H một gói heroine trị giá 350.000đ có trọng lượng là 0,0258gam (không kể bao bì). Đối chiếu với Bộ luật hình sự bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự ghi: "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Động cơ phạm tội của bị cáo là tư lợi cho bản thân, C là đối tượng nghiện ma túy nên thường đi mua về để sử dụng sau đó lại bán cho các con nghiện khác để kiếm lời. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Mua bán, sử dụng, tàng trữ trái

phép chất ma túy làm cho nhiều gia đình bại sản về kinh tế. Từ nghiện ma túy dẫn đến không có tiền sinh ra trộm cắp…Đảng và Nhà nước có nhiều chủ trương chính sách để loại bỏ ma túy ra khỏi xã hội nhưng C vẫn đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Như vậy C rất coi thường pháp luật vì vậy phải xử phạt nghiêm minh nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[3]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tuy bị cáo không có tiền án, tiền sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng nhân thân rất xấu. Năm 2009 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 03 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" ngày 24/6/2011 chấp hành xong hình phạt và toàn bộ bản án. Năm 2013 bị Chủ tịch UBND huyện V áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc (cai nghiện bắt buộc) tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc thời hạn 24 tháng, ngày 18/9/2015 chấp hành xong về địa phương, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tham gia vào con đường phạm tội. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và yên tâm cải tạo.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Bản thân bị cáo nghiện ma túy nên đi mua về sử dụng sau đó lại bán cho người khác để kiếm lời, lẽ ra phải phạt tiền đối với bị cáo nhưng xét thấy bị cáo không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào vợ con, không có tài sản riêng gia đình thuộc hộ cận nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về nguồn gốc số ma túy C bán cho H, quá trình điều tra C khai ngày 22/5/2018 mua của một cháu gái khoảng hơn 10 tuổi (không biết tên địa chỉ) ở khu vực ngõ cụt thuộc thôn Đ, thị trấn Thổ Tang với giá 300.000đ. Sau đó đem về nhà sử dụng hết khoảng 1/3 gói, phần còn lại C bán cho H với giá 350.000đ để kiếm lời thì bị Công an huyện V bắt qủa tang. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V chưa điều tra làm rõ tên, địa chỉ của cháu gái đã bán heroine cho C nên tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Đối với Đỗ Văn H quá trình điều tra xác định H là đối tượng nghiện ma túy, ngày 22/5/2018 Hải mua 01 gói heroine của C khối lượng 0,0258 gam để sử dụng, mặt khác H chưa có tiền án tiền sự liên quan đến ma túy nên hành vi của Hải không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 06/6/2018 Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000đ đối với H là phù hợp.

Đối với Hoàng Mạnh C là người chở Đỗ Văn H đến điểm mua ma túy với Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định C không biết việc mua bán trái phép chất ma túy giữa C và H, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý nhưng phải nhắc nhở để C rút kinh nghiệm.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup (đã cũ) BKS 19-107.F9 tạm giữ của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định chiếc xe này là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn L (con trai C) dùng làm phương tiện đi lại. Anh L không biết việc C sử dụng chiếc xe này đi bán trái phép chất ma túy, nên ngày 22/8/2018 Công an huyện V đã trả lại chiếc xe trên cho anh L nhận lại tài sản anh L không có đề nghị gì.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZIP Mobile màu đỏ đen (đã cũ) thu giữ của Đỗ Văn H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra xác định 02 chiếc điện thoại này là của C và H đã sử dụng để liên lạc vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước.

Số tiền 350.000đ thu giữ của Nguyễn Văn C, quá trình điều tra xác định là tiền C bán trái phép chất ma túy cho Hải mà có nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật và toàn bộ bao gói do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định.

Đối với mảnh giấy hình chữ nhật màu trắng, một mặt có ghi nội dung "tiền pôlime mệnh giá 100.000đ có 3 số sê ri cuối 688" thu của Đỗ Văn H được lưu trong hồ sơ vụ án.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22 tháng 5 năm 2018.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ZIP Mobile màu đỏ đen (đã cũ) thu giữ của Đỗ Văn Hải và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Văn C.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000đồng thu giữ của Nguyễn Văn C do bán trái phép chất ma túy mà có.

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật và toàn bộ bao gói do phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định. (Theo biên bản giao vật chứng, tài sản ngày 30/10/2018 giữa Công an huyện Vĩnh Tường và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.00 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Đỗ Văn Hải vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện V;
- CCTHADS huyện V;
- Bị cáo C, anh H;
- Lưu hồ sơ + văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình